TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 243/2019/QĐST- HNGĐ

Nghi Lộc, ngày 31 tháng 10 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 236/2019/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị V, Sinh năm 1980

Địa chỉ: Xóm Th V 2, xã Ng Q, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Nguyễn Hải L, Sinh năm 1974

Địa chỉ: Xóm Th V 2, xã Ng Q, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản nghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Hải L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Con chung Nguyễn Phạm Chí Th (nam), sinh ngày 02/07/2001 đã trưởng thành.

Giao con chung Nguyễn Hải Ph (nam), sinh ngày 05/12/2003 và Nguyễn Mai Ch (nữ), sinh ngày 02/7/2008 cho chị Phạm Thị V trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Anh Nguyễn Hải L cấp dưỡng nuôi 02 con chung (cháu Ph và cháu Ch) cho chị V mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), mỗi cháu 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 10 năm 2019 cho đến khi cháu Phước và cháu Ch trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Hải L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Nếu anh L lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị V có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Hải L thỏa thuận chị V là người chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) ¸n phÝ ly h«n s¬ thẩm và chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung cho anh L. Chị V đã nộp đầy đủ tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0005773, ngày 08/10/2019 tại chi cục thi hành án huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thị hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- THADS huyện Nghi Lộc;
- UBND xã Ng Q;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Trần Thị Hải Dương